

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn thành phố Cần Thơ (viết tắt là Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND); Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức tốt việc tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.
- Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND.
- Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND gắn với tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan biết, thực hiện.
- Xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai và áp dụng các nội dung tại Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND gắn với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
- Củng cố, kiện toàn, bố trí, sắp xếp Đội dân phòng và cơ cấu thành viên Đội dân phòng tương ứng phù hợp với đặc điểm, tình hình địa bàn và yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bố trí sắp xếp địa điểm, nơi làm việc của Đội dân phòng đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác.
- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chế độ chính sách đối với Đội dân phòng khi tham gia huấn luyện, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các chế độ chính sách khác theo quy định của pháp luật.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại ấp, khu vực theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến.

b) Chỉ đạo Công an xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện công tác xây dựng, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Đội dân phòng theo quy định; thường xuyên hướng dẫn, quán triệt thành viên Đội dân phòng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo đúng quy định, quy trình góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

c) Định kỳ hằng năm, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, Chỉ huy Công an cấp xã trên địa bàn thành phố, đảm bảo sử dụng thành thạo trang thiết bị, phương tiện về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được trang cấp, nâng cao khả năng chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, xử lý các tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố ngay từ khi mới phát sinh theo phương châm **“bốn tại chỗ”**.

d) Chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp với cơ quan, ban, ngành cùng cấp dự trù kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động cho Đội dân phòng theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

đ) Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường hằng năm rà soát số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh Quyết định về số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng phù hợp theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Công an thành phố và các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Hướng dẫn các đơn vị, địa phương việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại ấp, khu vực sau sắp xếp theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Sở Tư pháp

Phối hợp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến lực lượng dân phòng; đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các văn bản có liên quan.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ

Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND; tham gia giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại ấp, khu vực, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành Quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 37 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. củng cố, kiện toàn, bố trí, sắp xếp các Đội dân phòng và cơ cấu số lượng thành viên Đội dân phòng tương ứng và phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn, yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuyển chọn thành viên Đội dân phòng đảm bảo theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đảm bảo điều kiện về sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; bố trí sắp xếp địa điểm, nơi làm việc của lực lượng dân phòng đáp ứng yêu cầu công tác.

b) Tổ chức rà soát trang cấp phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đảm bảo số lượng, chủng loại, phương tiện theo quy định. Theo dõi, quản lý phương tiện, thiết bị được trang cấp theo quy định.

c) Đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được trang cấp cho 1.374 Đội dân phòng trên địa bàn thành phố Cần Thơ (cũ) và tỉnh Sóc Trăng (Cần Thơ 599 Đội, Sóc Trăng 775 đội), Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo tổ chức rà soát, thống kê, bảo quản, sửa chữa và tiếp tục sử dụng lại; nghiên cứu mua sắm thêm máy bơm chữa cháy, lăng, vòi chữa cháy... trang bị

cho Đội dân phòng phù hợp với nguồn lực, điều kiện kinh tế, xã hội thực tế của địa phương.

d) Tổ chức phong trào thi đua đối với lực lượng dân phòng gắn với các phong trào thi đua tại địa phương; kịp thời khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân Đội dân phòng có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Phối hợp với Công an thành phố kiểm tra, phân loại, đánh giá hoạt động Đội dân phòng.

đ) Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, chủ động bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Báo cáo kết quả thực hiện chi kinh phí về Công an thành phố và Sở Tài chính.

e) Phối hợp với Công an thành phố trong công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng; kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được trang bị tại địa phương.

g) Đẩy mạnh xã hội hóa việc mua sắm, trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Đội dân phòng tại các ấp, khu vực, đảm bảo để lực lượng dân phòng tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) định kỳ trước ngày 05 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Giao Công an thành phố có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo việc thực hiện Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND kịp thời, hiệu quả, đúng theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an thành phố) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Công an thành phố;
- Sở, ban, ngành TP;
- Báo và PT, TH Cần Thơ;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2E,3E);
- Lưu: VT, M.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên

